TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA
Tập 115

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không
Thời gian: Ngày 14 tháng 08 năm 2010
Địa điểm: Giảng đường Hoa Nghiêm Malaysia
Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 135, bắt đầu xem hàng thứ 5 từ dưới lên, xem từ câu "hóa hiện thân mình".

"Hóa hiện thân mình, tựa như ánh chớp. Luận Duy Thức quyển 10 nói: thần lực khó nghĩ bàn, nên mới có thể hóa hiện. Các Đại sĩ vì độ chúng sanh, hóa ra đủ loại thân hình, hành động mau chóng hệt như ánh chớp. Bồ-tát có thể trong khoảng một niệm đến khắp cõi nước mười phương, trên cúng dường, dưới hóa độ. Bình đẳng phổ chiếu, cũng chẳng có phân biệt hơn kém, thân sơ, vật mình, đây kia." Đến đây là hết một đoạn. Hai câu kinh văn này, hiển thị ra điều "vô trụ sanh tâm" được nói trong kinh Bát-nhã. Lão cư sĩ Niệm công trích dẫn hai câu trong quyển thứ 10 của luận Thành Duy Thức, "thần lực khó nghĩ bàn, nên mới có thể hóa hiện", thần lực là sức thần thông. Pháp thân Bồ-tát đều chứng đắc tam minh lục thông, năng lực sáu căn của các ngài đã khôi phục hoàn toàn, mắt có thể thấy khắp pháp giới hư không giới, có thể thấy được triệt để nguồn pháp, chính là nguồn cội của tất cả pháp, từ trên pháp tướng có thể thấy được pháp tánh. Phía trước nói về thông các pháp tánh, các ngài không có mảy may chướng ngại nào. Dùng thuật ngữ khoa học ngày nay mà nói, ở thế giới vĩ mô, các ngài có thể thấy được khắp pháp giới hư không giới, điều mà nhà khoa học không làm được thì các ngài đều thấy hết, không cần dùng thiết bị; từ thế giới vi mô, hiện nay cơ học lượng tử nhìn thấy được bản chất của vật chất, bản chất của tất cả mọi vật chất là tướng hư ảo do ý niệm tích lũy liên tục, những điều này Phật Bồ-tát ai nấy cũng đều thấy rõ ràng, cũng chẳng cần dùng đến máy móc. Hơn nữa còn thấy được ý niệm phát sinh như thế nào, ngày nay nhà cơ học lượng tử đối với việc ý niệm này từ đâu đến, làm sao phát sinh, tại sao lại có năng lượng lớn đến như vậy? Vẫn chưa nói rõ ràng. Điều này Phật đã giảng rất rõ ràng trong kinh giáo Đại thừa, bạn xem cái thấy đó lợi hại biết bao.

Quý vị cần phải biết, điều mà Phật Bồ-tát thị hiện cho chúng ta thấy đều là bản năng của chính chúng ta, chúng ta có. Cho nên trong kinh Hoa Nghiêm, Phật nhiều lần nói "tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật" và "tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật", những lời này Phật đã nói ở trong kinh, là thật chứ không phải giả. Tại sao lại biến

thành hình dạng này? Trong kinh Hoa Nghiêm có một câu nói: "Chỉ vì vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc", phiền phức của chúng ta chính ở chỗ này. Nếu như chúng ta có thể buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước, vứt bỏ chúng đi, vậy thì trí tuệ đức tướng của chúng ta sẽ hoàn toàn tương đồng với Phật. Thần lực này chính là năng lực, năng lực của sáu căn, mắt có thể thấy, tai có thể nghe, mũi có thể ngửi, lưỡi có thể nếm, thân có thể chạm, cảnh giới đó đều là khắp pháp giới hư không giới, sức mạnh to lớn ngần ấy, sức mạnh này không thể nghĩ bàn. Nhà khoa học hiện nay nói với chúng ta, niệm lực của con người, chính là tâm thái, sức mạnh của niệm lực này vô cùng lớn, không thể nghĩ bàn. Con người dẫu mắc bệnh rất nghiêm trọng, vẫn có thể dùng niệm lực để khôi phục bình thường, có sức mạnh lớn như vậy. Nhà khoa học cũng đã nói, sức mạnh của niệm lực này, đặc biệt là ý thức tập trung, ý thức tập thể, tức là không phải một người, mà có một nhóm người, có mấy chục người, mấy trăm người, mọi người ở cùng nhau, đem ý niệm tập trung lại, họ nói sức mạnh này vô cùng lớn, nó có thể thay đổi hoàn cảnh.

Tiến sĩ Emoto Masaru người Nhật Bản đã làm một thực nghiệm ở hồ Biwa của Nhật Bản, người từng đến Nhật Bản du lịch thì tôi tin chắc nhất định sẽ đi tham quan cái hồ lớn này. Hồ này rất lớn, giống biển cả vậy, ở trong hồ có một vịnh nhỏ, vịnh này biến thành vùng nước chết, nước này không lưu thông đã hơn 20 năm rồi. Nước này rất dơ bẩn, tức là nước ở vịnh nhỏ này rất dơ bẩn, hơn nữa mùi rất khó ngửi. Tiến sĩ Emoto Masaru đã dẫn theo hơn 100 người, thỉnh một lão pháp sư, ông ấy nói với tôi đó là một lão hòa thượng đã hơn 90 tuổi, dẫn theo hơn 100 người, khoảng chừng 150, 160 người gì đó, làm lễ cầu nguyện ở ngay vịnh này. Cầu nguyện rất đơn giản, yêu cầu mọi người trong khoảng thời gian cầu nguyện này, họ cầu nguyện một tiếng đồng hồ, trong một tiếng đồng hồ này phải buông xuống hết thảy mọi ý niệm, chính là cái gì cũng đều không nghĩ đến, dùng tâm thanh tịnh, chỉ nghĩ đến một việc, nghĩ rằng nước hồ này đã sạch rồi, nghĩ nước hồ đã sạch rồi, trong miệng cũng nói nước hồ đã sạch rồi, mọi người cùng nhau nói, cùng nhau nghĩ như thế, bạn thấy đơn giản như vậy. "Nước hồ đã sạch rồi, nước hồ đã sạch rồi, tôi yêu bạn, nước hồ đã sạch rồi", chỉ câu nói như vậy. Hướng về nước hồ nói trong một tiếng đồng hồ, rồi họ rời đi. Ba ngày sau nước hồ quả thật đã sạch, mùi hôi không còn nữa. Thông tin này truyền thông và truyền hình Nhật Bản đều đã đưa tin, thật không thể nghĩ bàn, thật sự đã sạch rồi. Duy trì được bao lâu? Duy trì được nửa năm. Emoto Masaru đem câu chuyện này kể cho tôi nghe, tôi nói với ông, tốt nhất là cứ hai tháng ông đến đó cầu nguyện một lần, như thế nước hồ liền vĩnh viễn sạch sẽ. Bạn xem, cầu nguyện một lần mà duy trì được nửa năm, nếu như hai tháng đến làm một lần cầu nguyện, nước hồ chẳng phải sẽ quanh năm sạch sẽ sao? Thực nghiệm này cho chúng ta một gợi mở rất lớn, cũng đã dùng sự thật để chứng minh cho lý

luận mà các nhà cơ học lượng tử công bố, chính là sức mạnh của ý thức tập thể rất lớn, có thể thay đổi hoàn cảnh.

Trái đất của chúng ta hiện nay đã xảy ra vấn đề, bạn hãy xem khắp nơi, núi lửa phun trào, lũ lụt, hạn hán, rồi nhiệt độ của trái đất tăng, có cách nào để thay đổi hay không? Có, có thể khiến cho trái đất khôi phục lại bình thường, đây là nhà cơ học lượng tử nói cho chúng ta biết. Họ có một số liệu, điều này rất khoa học, họ dùng căn bậc hai của một phần trăm dân số trên trái đất để tính toán. Căn bậc hai của một phần trăm toàn bộ dân cư trên thế giới, đại khái vẫn chưa tới 8.000 người, căn bậc hai của một phần trăm. Nói cách khác, nếu trên thế giới có 8.000 người, thật sự đoạn ác tu thiện, buông xuống tham sân si mạn, học tập luân lý đạo đức, khởi tâm động niệm tương ứng với hết thảy pháp thiện, pháp ác thảy đều buông xuống, những tai nạn trên trái đất đều chẳng còn nữa. Đây là 8.000 người, có lẽ chẳng khó tìm ra. Không nhất định phải ở cùng nhau, tập trung lại một nơi là điều không cần thiết, bạn cứ ở ngay trong hoàn cảnh sống của mình mà thực hiện là được rồi. Thông qua truyền thông, mạng Internet, vệ tinh, dùng cách này để tìm ra 8.000 người có lẽ chẳng khó khăn gì, tự nguyện đăng ký. Xem ai đứng ra phát khởi, tự nguyện đăng ký, tên, giới tính, tuổi tác, nghề nghiệp của họ, yêu cầu họ quay đầu là bờ thật sự. Nhà Phật nói, buông xuống tham sân si mạn nghi, lại thêm cái duyên truyền thống Trung Quốc, buông xuống oán hận não nộ phiền, để cho tâm địa khôi phục lại thuần tịnh thuần thiện, tốt nhất là có thể đem Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo thực hiện được 100%, người như thế trên toàn thế giới chỉ cần 8.000 người, thế giới liền đã được cứu.

Cho nên chúng ta ở đây kêu gọi các đồng học Tịnh tông chúng ta, chúng ta đến thế gian này để làm gì? Để hành đạo Bồ-tát, để cứu khổ cứu nạn, bạn thấy tai nạn trên thế giới nhiều như thế, chúng ta có chịu phát tâm không? Nhà cơ học lượng tử đưa ra một kiến nghị như vậy, tôi cảm thấy rất khả thi. Đồng học Tịnh tông một khi đã quy y tam bảo rồi thì nên buông xuống tự ngã, buông xuống tự tư tự lợi. Chúng ta giảng kinh bao nhiêu năm như vậy, khuyên mọi người buông xuống 16 chữ, "danh văn lợi dưỡng, tự tư tự lợi, ngũ dục lục trần, tham sân si mạn", tôi đã nói 16 chữ này. Thật sự buông xuống rồi, chúng ta nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, đem công đức hồi hướng cho trái đất này, hy vọng tất cả tai nạn trên trái đất đều được hóa giải. Tôi lần này từ Hồng Kông đến bên đây, trước khi đi, ở Hồng Kông cũng đã triệu tập hơn 100 đồng học Tịnh tông, chúng ta cùng nhau phát nguyện tu lục hòa kính, cũng là ý nghĩa này. Trên trái đất này thật sự có 8.000 người đều có thể tu lục hòa kính, thật sự buông xuống tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, tham sân si

mạn, vậy tai nạn có thể hóa giải, trái đất được cứu rồi! Điều đó có nghĩa là, thật sự đã có 8.000 vị Bồ-tát giáng thế, Bồ-tát đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn.

Trên trái đất hiện nay có khoảng chừng 6,5 tỷ người, 8.000 người này liệu có được không? Nhiều người như thế đều đang tạo nghiệp, đều đang làm ác, 8.000 người tu thiện, có hiệu quả không? Có đồng học hỏi tôi, câu trả lời của tôi là: có hiệu quả. Tại sao tôi nói là có hiệu quả? Người Trung Quốc xưa có một câu thành ngữ, chúng ta nhớ lại xem, có thể giải thích vấn đề này, giải thích mối nghi này, câu thành ngữ đó gọi là "tà không thắng chánh". Hơn 6 tỷ người kia tư tưởng của họ tà, ngôn hạnh tà, tà tri tà kiến, tà hạnh, còn 8.000 người này chánh tri chánh kiến, tuy rằng số người ít, nhưng tà không thắng chánh! Ý thức này của 8.000 người có thể chuyển biến được toàn bộ tai nạn của cả thế giới, chúng ta có bằng lòng làm hay không? Nếu bằng lòng làm thì phải chân thật phát tâm, phải bỏ đi tự tư tự lợi. Đừng có mỗi ngày cứ nghĩ đến chuyện kiếm tiền, nghĩ đến kiếm tiền là tai nạn liền tới, tiền đến rồi, tai nạn cùng theo sau tiền đến. Chúng ta không cần, danh văn lợi dưỡng thảy đều buông xuống, mỗi ngày ba bữa cơm ăn được no, quần áo mặc được ấm, có một cái nhà nhỏ để che nắng che mưa là đủ rồi, biết đủ thường vui, không mong cầu điều gì. Cầu thế giới hòa bình, cầu xã hội hài hòa. Chúng ta xem những kiến nghị này của nhà cơ học lượng tử, chúng ta làm thực nghiệm xem có được hay không, xem có hiệu quả hay không. Việc này cần phải có người đứng ra liên lạc, để thống kê, trước tiên là cho đăng ký, để xem cả thế giới liệu có được 8.000 người đến đăng ký không. Xem học hội Tịnh tông nào có hứng thú đứng ra làm công việc này, đứng ra dẫn đầu. Bởi vì tôi thấy được thực nghiệm của tiến sĩ Emoto Masaru tại hồ Biwa, tôi cảm thấy rất có thể. Bạn thấy phạm vi của Tokyo lớn đến thế, biết bao nhiêu người tạo nghiệp, một trăm mấy chục người, đại khái chỉ hơn 150 người, cầu nguyện một tiếng đồng hồ, liền có thể sanh ra hiệu quả lớn như thế, thật sự có 8.000 người quay đầu hướng thiện, sức mạnh này quá lớn. Ý thức tập thể này tôi tin tưởng rất có khả năng, lời nhà cơ học lượng tử nói sẽ không phải là giả, rất đáng để làm thực nghiệm xem sao.

Đây là giảng đến thần lực khó nghĩ bàn, thần lực của mỗi người chính là năng lực của sáu căn, nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, gọi là lục thông, thiên nhãn thông, thiên nhĩ thông, tha tâm thông, túc mệnh thông, thần túc thông, lậu tận thông, năng lực này đều đã khôi phục. Cho nên có thể hóa hiện, họ có năng lực này, có thể ở khắp pháp giới hư không giới, chúng sanh có cảm thì các ngài liền có ứng, nên dùng thân gì để độ được thì các ngài liền hiện thân đó, hoàn toàn là "tùy theo tâm chúng sanh mà ứng với khả năng lĩnh hội của họ". Những Bồ-tát này khi làm muôn vàn hóa hiện như vậy, có khởi tâm động niệm không? Không có, chắc chắn không có khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm còn chẳng có, đương nhiên càng sẽ không có phân biệt

chấp trước. Hóa hiện ở nhân gian, giống như Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa tại thế, ứng hiện ở thế gian này, Thích-ca Mâu-ni Phật cả đời có từng khởi lên ý niệm nào không? Không có! Không có khởi tâm, không có động niệm. Không có khởi tâm động niệm, vậy tại sao có thể thị hiện, tại sao có thể giảng kinh, có thể thuyết pháp? Ở thế gian này đã biểu diễn 80 năm cho chúng ta thấy, từ lúc lão nhân gia sanh ra cho đến khi viên tịch là 80 năm, đây là việc không thể nghĩ bàn. Trong kinh Phật có một thuật ngữ gọi là "pháp vốn như vậy", ngài vốn dĩ là như vậy, quả thật là không có khởi tâm động niệm, nếu như có khởi tâm động niệm thì ngài chính là phàm phu, ngài sẽ không phải là Phật Bồ-tát nữa, đây mới gọi là khó nghĩ bàn.

Tiếp theo, bạn xem lời giải thích của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, *"các Đại sĩ vì độ chúng sanh"*, câu này chính là cảm ứng của chúng sanh, chúng sanh có cảm thì các ngài có ứng. Chúng ta đối với cái thân này, ý niệm này, cho dù là thân thể này đây, bên trong có tinh thần, có thọ tưởng hành thức. Thân thể này của chúng ta là một trạm phát sóng, cũng là một trạm thu sóng, chư Phật Như Lai cho dù ở Thường tịch quang, Thường tịch quang không có thân thể, các ngài cũng không có hiện tượng tinh thần, các ngài chính là lý thể của vạn sự vạn pháp. Các ngài có thể thu sóng được không? Có thể, các ngài có thể phát sóng được không? Có thể, thị hiện của các ngài chính là phát sóng. Ý niệm của chúng ta, chúng ta gặp phải khó khăn, cầu Phật, cầu Bồ-tát, ý niệm này bất luận là cố ý hay vô ý, có tâm hay vô tâm, các ngài đều thu nhận được. Ý niệm cực kỳ vi tế, ngay cả bản thân chúng ta còn không thể nhận biết ra được, nhưng nơi các ngài đã sớm nhận được. Các ngài cũng giống như là một trạm trung tâm vậy, còn chúng ta là các trạm phân nhánh ở khắp mọi nơi. Cả vũ trụ giống như là một mạng lưới liên lạc, giống như mạng Internet hiện nay, nhưng tốc độ nhanh hơn mạng Internet nhiều, không có cách nào so sánh được, sóng điện từ hay sóng ánh sáng đều không cách nào so sánh nổi. Bạn xem trong Hoàn Nguyên Quán, đại sư Hiền Thủ dựa theo giáo nghĩa Hoa Nghiêm mà giảng cho chúng ta, bất luận là vật chất hay tinh thần, nó đều có hiện tượng dao động sóng, bản thân nó vừa có thể thu nhận, lại vừa có thể phát ra. Tốc độ nhanh, trong bày ba khắp nói cho chúng ta biết, là trọn khắp pháp giới, ý niệm mới động liền trọn khắp pháp giới, tốc độ này nhanh biết bao! Tại vì sao? Bởi nó xứng tánh. Tự tánh không có thời gian, không có không gian. Không có thời gian thì không có trước sau, không có không gian thì không có xa gần, cho nên ý niệm vừa khởi thì toàn bộ đều biết hết rồi, khắp pháp giới hư không giới đều biết được.

Phật và những Đại sĩ này là 41 giai vị pháp thân Bồ-tát, các ngài trụ ở cõi Thật báo trang nghiêm, chư Phật Như Lai thì trụ ở Thường tịch quang tịnh độ, đều có thần thông đạo lực viên mãn. Chúng ta học Phật không vì điều gì khác, mục tiêu sau cùng

của học Phật chính là muốn thành Phật. Thành Phật có lợi ích gì? Trí tuệ đức năng tướng hảo của chúng ta khôi phục lại hoàn toàn, minh tâm kiến tánh. Chúng ta cũng có năng lực giống như các ngài, có thể ở khắp pháp giới hư không giới hóa ra đủ loại thân hình, biến hóa! Quý vị cần phải biết, pháp thân Bồ-tát không có tướng, không có thân tướng nhưng có thể hiện hết thảy thân tướng. Chúng ta chỉ có một thân tướng, chấp trước vào thân tướng này, liền không thể biến ra thân tướng thứ hai. Chúng ta có thể biến hóa, tại sao lại biến không ra? Chấp trước tướng này là ta, ngoài tướng này ra thì không phải là ta, sai là sai ngay chỗ này. Cho nên tu hành của nhà Phật, đầu tiên chính là phá cửa ải này, đây gọi là gì? Thân kiến, đừng chấp trước vào thân này là chính mình nữa, cửa ải đầu tiên. Phá được cửa ải này rồi thì bạn mới thật sự bước vào cửa Phật, Tiểu thừa gọi là quả Tu-đà-hoàn, còn Đại thừa, trong kinh Hoa Nghiêm gọi là Bồ-tát Sơ tín trong Thập tín. Chúng ta chấp trước thân này là ta, vậy thì lớp một cũng không vào được, ngạch cửa này rất khó bước qua. Không còn chấp trước thân này là ta thì ngạch cửa này liền bước qua, thân kiến đã phá. Biên kiến phá rồi, biên kiến là gì? Đối lập, nhà khoa học nói về thuyết tương đối, tương đối chính là biên kiến. Cũng chính là điều trong Phật pháp nói, ở trong tự tánh tuyệt đối không có đối lập. Vào cửa là phải hội đủ điều kiện này. Bạn xem, chúng sanh với Phật là đối lập, mê với ngộ là đối lập, xa với gần là đối lập, trước với sau là đối lập. Trước sau đối lập tức là thời gian xuất hiện rồi, xa gần đối lập là không gian liền xuất hiện rồi, toàn là giả. Từ đâu mà có? Từ trong biên kiến mà sanh ra, chỉ cần bạn có biên kiến thì liền có những thứ này, biên kiến phá được rồi thì liền không còn nữa. Sơ quả Tiểu thừa đem năm loại cách nhìn sai lầm này thảy đều buông xuống, buông xuống rồi nhưng chưa được triệt để. Buông xuống triệt để là đến khi nào? Đến Bồ-tát Sơ trụ. Cũng chính là nói, Sơ quả và địa vị Sơ tín của Đại thừa đã bắt đầu buông xuống, buông xuống một phần thì được một phần lợi ích, buông xuống được hai phần thì được hai phần lợi ích, buông xuống được mười phần thì được mười phần lợi ích, đây là đại sư Ấn Quang nói.

Học Phật, năm xưa đại sư Chương Gia nói cho tôi biết, phương pháp tuyệt diệu để phàm phu thành Phật là gì? Chính là buông xuống, nhìn thấu buông xuống. Nhìn thấu là hiểu rõ chân tướng sự thật, buông xuống liền nâng cao, cảnh giới liền nâng cao lên, từ lúc mới phát tâm cho đến quả vị Như Lai chính là dùng phương pháp này. Trước tiên bắt đầu từ buông xuống, buông xuống một chút thì bạn nhìn thấu sâu hơn, sau đó nhìn thấu lại giúp bạn buông xuống hơn, buông xuống lại giúp bạn nhìn thấu hơn, chính là hỗ trợ lẫn nhau như vậy, từ lúc mới phát tâm cho đến quả vị Như Lai. Đây gọi là tiệm tu, xả từ từ, giống như đi lên tòa nhà vậy, Bồ-tát có 51 cấp bậc, trên cùng là bậc thứ 52, bậc thứ 52 gọi là địa vị Diệu giác, đó là quả vị Phật viên mãn, là Thường tịch quang. Trong 51 cấp bậc này, Thập tín phía trước là trong mười

pháp giới, chưa ra khỏi mười pháp giới, Sơ trụ đã ra khỏi mười pháp giới, từ Sơ trụ trở lên là 41 giai vị pháp thân đại sĩ, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, Đẳng giác, 41 giai vị này trụ ở đâu? Trụ cõi Thật báo trang nghiêm, đây gọi là pháp thân đại sĩ, các Đại sĩ được nói ở đây chính là pháp thân đại sĩ. Trí tuệ, thần thông, đạo lực, tướng hảo của các ngài đều viên mãn, chúng sanh trong khắp pháp giới hư không giới chỉ cần có cảm thì các ngài liền có ứng. Chúng ta nghĩ Phật, chúng ta niệm Phật, các ngài liền có ứng.

Chúng ta hằng ngày niệm Phật, hằng ngày nghĩ Phật, hình như chẳng có cảm ứng, đây là nguyên nhân gì? Đại sư Chương Gia không đợi tôi hỏi đến việc này, ngài biết tôi nghi ngờ, ngài chủ động nói ra cho tôi biết. Ngài nói, khi anh cầu mà không có cảm ứng, không phải là không có cảm ứng, mà là vì bản thân anh có nghiệp chướng, nghiệp chướng của anh quá nặng, cho nên cảm đó của Phật Bồ-tát đã bị nghiệp chướng của anh chướng ngại mất rồi. Vậy thì phải làm sao? Sám trừ nghiệp chướng, chướng ngại sẽ không còn nữa. Lúc này ngài đã nói với tôi một câu: "Trong cửa nhà Phật, có cầu ắt ứng." Ngày nay chúng ta cầu cho trên trái đất này đừng xảy ra tai nạn, có thể ứng không? Có thể ứng. Chúng ta lại còn cầu, hy vọng các tinh cầu trong vũ trụ khi di chuyển đừng chệch khỏi quỹ đạo, có thể làm được không? Có thể làm được, sức mạnh này lớn biết bao! Có cầu ắt ứng. Chúng ta phải có lòng tin, người già chẳng gạt người đâu, lúc tôi học Phật là 26 tuổi, đại sư Chương Gia 65 tuổi, bậc lão thành hàng ông nội làm sao lại gạt tôi? Không có lý do gì để gạt tôi, cho nên phải tin tưởng. Phật lại càng chẳng gạt người, Phật ngay cả khởi tâm động niệm cũng chẳng có, ngài làm sao lại gạt người? Chúng ta phải thật sự tin tưởng. Bạn xem, ngài vì, chữ độ này chính là giúp đỡ, giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn này mà hóa ra đủ loại thân hình, đây là tùy theo tâm chúng sanh mà ứng với khả năng lĩnh hội của họ.

"Hành động mau chóng hệt như ánh chớp", đây là dùng ánh chớp để làm thí dụ, chỉ có thể thí dụ một cách tương đối, tốc độ trên thực tế thì dùng bất cứ thứ gì để so sánh cũng không so ra nổi. Vì sao vậy? Tất cả hiện tượng vật chất ở thế gian này hoàn toàn không có cách nào so sánh được với dao động sóng trong tự tánh. Bởi vì dao động sóng của tự tánh cực kỳ vi tế, dao động sóng của nó ngay lập tức liền đến khắp pháp giới hư không giới. Hiện nay chúng ta biết được, trong hiện tượng vật chất thì tốc độ lớn nhất là tốc độ ánh sáng, một giây đi được 300.000 km. Nhà thiên văn học dùng cái này làm thước đo bầu trời, hành tinh này cách trái đất chúng ta bao xa, đều dùng tốc độ ánh sáng để đo lường. Tốc độ này gọi là đơn vị, gọi là năm ánh sáng, chính là tốc độ của ánh sáng, một giây đi được 300.000 km, ánh sáng này đi trong một năm, đây gọi là một năm ánh sáng. Ngôi sao ở gần chúng ta nhất, đại khái đều

phải mất ba, bốn năm ánh sáng, ngôi sao ở xa thì có đến mấy trăm năm ánh sáng, đây là ngày nay chúng ta dùng kính viễn vọng thông thường có thể nhìn thấy được. Còn có những ngôi sao xa hơn nữa, thì phải dùng đến kính thiên văn, bạn sẽ thấy được nhiều hơn. Khoảng cách đối với trái đất này của chúng ta thật sự quá xa, ánh sáng của nó rất mạnh, khoảng cách lại quá xa. Thế nhưng ý niệm của chúng ta vừa động, khắp pháp giới hư không giới đều biết được, không phải là tốc độ ánh sáng hay tốc độ sóng điện từ có thể sánh bằng, nó quá nhanh.

Hơn nữa tốc độ sanh diệt lại vô cùng nhanh, những ý niệm này. Trong kinh Bồ-tát Xử Thai, Thích-ca Mâu-ni Phật hỏi Bồ-tát Di-lặc, "tâm khởi ý niệm", đây là nói về phàm phu trong lục đạo, trong tâm khởi lên một ý niệm, Phật hỏi Bồ-tát Di-lặc, trong một ý niệm này có bao nhiêu niệm vi tế? Phật hỏi có mấy niệm, có mấy tướng, có mấy thức? Bạn xem, hỏi rất vi diệu! Tướng là gì? Tướng chính là hiện tượng vật chất, thức là hiện tượng tinh thần, hỏi rất hay. Tâm khởi ý niệm, trong ý niệm này có mấy niệm, mấy niệm vi tế, mấy tướng, mấy thức. Bồ-tát Di-lặc trả lời rằng, trong một khảy ngón tay có "ba mươi hai ức trăm ngàn niệm". Ba mươi hai ức, đơn vị là trăm ngàn, trăm ngàn là mười vạn, nhân với 32 ức, là 320 ngàn tỷ niệm, chính là trong một khảy ngón tay có 320 ngàn tỷ ý niệm. "Mỗi niệm thành hình", đây là đáp lại câu hỏi của Thế Tôn về tướng; hình là hình trạng, hiện tượng vật chất, bạn có thể nhìn thấy được, mỗi niệm thành hình. "Hình đều có thức", đây là đáp lại câu hỏi của Phật về có mấy thức, thức là gì? Thọ tưởng hành thức. Bát-nhã Tâm Kinh nói về ngũ uẩn là sắc thọ tưởng hành thức. Sắc chính là hình, thọ tưởng hành thức chính là thức.

Làm sao sanh ra? Chính là dao động sóng, chính là một niệm. Một niệm này không phải là tâm khởi ý niệm, tâm khởi ý niệm thì đã tích lũy biết bao nhiêu rồi? Bạn xem, một khảy ngón tay này, có lẽ nhà khoa học của chúng ta có thể phát hiện, trong tốc độ nhanh đến chừng ấy, hiện tượng vật chất đã phát sanh, thế nhưng vừa phát sanh thì nó liền diệt ngay, nó quá nhanh, nhanh hơn cả ánh chớp. Ánh chớp chúng ta nhìn thấy được, còn cái này thì chúng ta không nhìn thấy, nó quá nhanh. Bạn xem, nếu như nói để cho chúng ta nhìn thấy được, thời gian của một khảy ngón tay, một khảy ngón tay đại khái là thời gian của ánh chớp, thì đã là bao nhiêu niệm vi tế rồi? 320 ngàn tỷ. Nhà cơ học lượng tử nói đến điều này, chúng ta nghe xong mà nổi da gà, thật sự đã bị họ phát hiện. Họ nói vật chất là gì? Là tích lũy của ý niệm, tích lũy của rất nhiều ý niệm, họ không nói rõ là bao nhiêu. Bồ-tát Di-lặc thì nói ra con số, trong khoảng thời gian dài bằng một khảy ngón tay có 320 ngàn tỷ niệm. Hiện tượng được sanh ra từ ý niệm tích lũy liên tục như vậy, chính là hiện tượng vật chất, bạn mới nhìn thấy được; nếu chỉ là một ý niệm hay hai ý niệm thì bạn tuyệt đối

không thấy được. Tích lũy đến 320 ngàn tỷ thì bạn mới thấy được, hơn nữa bên trong hiện tượng vật chất này có thọ tưởng hành thức, sắc thọ tưởng hành thức vĩnh viễn không tách rời, vĩnh viễn là một thể.

Cho nên tiến sĩ Emoto Masaru dùng thực nghiệm nước, phát hiện nước biết nhìn, biết nghe, hiểu được ý nghĩ của con người. Nước là hiện tượng vật chất, nó có thấy nghe hay biết, nó có thọ tưởng hành thức, thấy nghe hay biết là vốn có trong tự tánh, tức là trong Thường tịch quang có. Thường tịch quang không có hiện tượng tinh thần, cũng không có hiện tượng vật chất, nhưng nó có thể hiện vật chất, cũng có thể hiện tinh thần. Khi đại sư Huệ Năng kiến tánh đã báo cáo với Ngũ tổ, câu thứ ba ngài nói "nào ngờ tự tánh, vốn tự đầy đủ", ngài nói câu nói này, không ngờ rằng tự tánh, tự tánh vốn chẳng có bất kỳ hiện tượng nào cả, thế nhưng nó lại đầy đủ, nó không thiếu thứ gì. Nói cách khác, trong tự tánh có hiện tượng vật chất, có hiện tượng tinh thần, có điều nó chẳng hiển lộ. Gặp được duyên thì liền hiển lộ, duyên là gì? Là động rồi. Chấn động cực kỳ vi tế, hễ vừa động, trong kinh giáo Đại thừa Phật bảo với chúng ta, a-lại-da xuất hiện rồi. A-lại-da là từ đâu mà xuất hiện? Là từ trong tự tánh biến hiện ra, đó là vọng tâm, khi bất động là chân tâm, lúc động thì là vọng tâm, a-lại-da đã xuất hiện. A-lại-da hiện ra mười pháp giới y chánh trang nghiêm, do a-lại-da biến hiện ra. Cho nên vạn sự vạn vật trong vũ trụ này từ đâu mà có? Tâm hiện thức biến, đây là trong giáo lý Đại thừa đã nói ra nguồn gốc của vạn sự vạn vật trong vũ trụ nhân sinh. Cho nên chúng sanh có cảm thì Phật Bồ-tát liền có ứng, hóa ra đủ loại thân hình, các ngài liền có ứng, tốc độ nhanh đến mức không cách gì tưởng tượng nổi.

"Bồ-tát có thể trong khoảng một niệm đến khắp mười phương cõi nước", đây chính là ba thứ trọn khắp được nói trong Hoàn Nguyên Quán, trong khoảng một niệm trọn khắp pháp giới, trong khoảng một niệm xuất sanh vô tận, đến khắp mười phương cõi nước, xuất sanh vô tận. Chư Phật Bồ-tát ở đâu? Thưa với quý vị, ở ngay lúc này. Vì sao vậy? Bởi vì các ngài không có khoảng cách, các ngài không có không gian, các ngài không có thời gian, ở ngay lúc này, ở ngay nơi này, cho nên các ngài hiện nhanh đến như vậy. "Trên cúng dường, dưới hóa độ", các ngài đến để làm gì? Trên cúng dường chư Phật, đây là gì? Thân hành, các ngài đến biểu diễn, là thân giáo; dưới hóa độ là ngôn giáo, trước tiên làm ra tấm gương cho bạn xem, làm ra cái gì? Hiếu thuận cha mẹ, tôn sư trọng đạo, đều làm ra hết cho bạn xem, không cần nói gì cả. "Bình đẳng phổ chiếu", bình đẳng nghĩa là các ngài không có khởi tâm động niệm, các ngài không có phân biệt chấp trước, đây là bình đẳng; phổ chiếu, phổ là phổ biến, không có cấp bậc, soi chiếu khắp pháp giới, đây chính là câu cuối cùng trong ba thứ trọn khắp, gồm không lẫn có. Về sau trong Phật môn chúng ta, bạn thấy

có hai câu nói, "tâm bao trùm khắp hư không, rộng chứa vô biên thế giới", chính là ý nghĩa này, bình đẳng phổ chiếu chính là "tâm bao trùm khắp hư không, rộng chứa vô biên thế giới". Khắp pháp giới hư không giới với chính mình là một thể, là bình đẳng. Chữ chiếu này cũng có thể nói là chăm sóc, trí tuệ đức năng tướng hảo, bình đẳng chăm sóc hết thảy chúng sanh, trên từ Phật Bồ-tát trong mười pháp giới, dưới đến địa ngục A-tỳ, thảy đều chăm sóc tới. Chúng sanh có thể tiếp nhận được bao nhiêu? Đó là do duyên phận của chính họ, người nghiệp chướng sâu thì không tiếp nhận được, còn người thiện căn sâu dày thì họ liền tiếp nhận được. Cho nên phải biết, chư Phật Bồ-tát là bình đẳng phổ chiếu, lợi ích mà mỗi một người chúng ta tiếp nhận được là do khả năng tiếp nhận của chúng ta, máy tiếp nhận của chúng ta đã có vấn đề, có máy tiếp nhận rất tốt, có máy tiếp nhận có trục trặc, có trục trặc thì sẽ không thu nhận được. Thế nên chúng ta biết được, đoạn ác tu thiện, tích tập thiện căn là quan trọng biết bao! Bạn hạ công phu ở chỗ này thì tín hiệu của hết thảy chư Phật bạn sẽ rất dễ dàng nhận được, giúp đỡ cho sự tăng trưởng về trí tuệ và đức hạnh của bạn.

"Cũng chẳng có phân biệt hơn kém, thân sơ, vật mình, đây kia", pháp giới, chúng ta dùng lời của người hiện nay để nói, vốn dĩ chính là yêu thương, yêu thương chính là trung tâm của tánh đức. Cho nên tôi học Phật, tôi thỉnh giáo với thầy Lý, tôi nói cổ thánh tiên hiền Trung Quốc như Nghiêu, Thuấn, Văn, Vũ, Chu công, Khổng, Mạnh, liệu có thể là chư Phật Bồ-tát thị hiện ở Trung Quốc hay không? Người Trung Quốc có cảm, Phật Bồ-tát liền đến thị hiện, liền đến ứng. Tôi nêu ra câu hỏi như vậy. Thầy trả lời tôi: về lý thì nói thông, về sự thì không có chứng cứ. Câu trả lời này cũng rất hay, về lý thì nói thông. Những đại thánh đại hiền này, những đại thánh đại hiền ở Trung Quốc, có rất nhiều lời thông suốt với kinh Phật. Bạn xem ngũ luân mà tổ tiên chúng ta nói, điều đầu tiên là "cha con có tình thân", đó chính là tình yêu thương, đó chính là trung tâm của tánh đức. Người Trung Quốc trên toàn thế giới, rất nhiều quốc gia nước ngoài này, tôi đã gặp rất nhiều người thật sự có đức hạnh, có học vấn, gặp được những người này. Họ từng nghiên cứu qua lịch sử Trung Quốc, nghiên cứu qua văn hóa Trung Quốc, đều khâm phục đến năm vóc sát đất, tôn kính! Khâm phục. Đặc biệt là tiến sĩ Toynbee của nước Anh, đối với văn hóa truyền thống Trung Quốc là tôn sùng hết mực, thậm chí còn nói rằng: "Để giải quyết vấn đề xã hội của thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh của Trung Quốc và Phật pháp Đại thừa", ông đã nói ra lời như vậy, nhà triết học lịch sử của nước Anh. Người Trung Quốc có trí tuệ, người Trung Quốc hiểu rõ về giáo dục, có trí tuệ giáo dục, có phương pháp giáo dục, có kinh nghiệm giáo dục, có hiệu quả giáo dục, người ta nói thật sự chẳng sai! Trung tâm của giáo dục Trung Quốc là gì? Chính là cha con có tình thân, đó là tình yêu thương. Mục đích của giáo dục, mục đích thứ nhất là để tình yêu

thương này trong suốt cả đời đều không bị biến chất, vậy là giáo dục đã thành công. Mục đích thứ hai là phát dương quang đại tình yêu thương này, bạn yêu thương cha mẹ bạn, yêu thương anh em bạn, rồi mở rộng ra yêu thương họ hàng của bạn, yêu thương hàng xóm láng giềng của bạn, yêu thương xã hội, yêu thương quốc gia, yêu thương dân tộc, đến sau cùng là "phàm là người, đều yêu thương", mở rộng yêu thương này ra. Tổ tiên dạy dỗ con cháu muôn đời sau, quy nạp lại các tiêu chuẩn đạo đức không ngoài 12 chữ, "hiếu đễ trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình", đã bao quát toàn bộ văn hóa truyền thống Trung Quốc. Bạn xem 12 chữ này, trung tâm của 12 chữ này chính là ái (yêu thương), mỗi một chữ trong 12 chữ này đều từ trong yêu thương mà lưu xuất ra, bản thể của nó chính là yêu thương. Thế nên, giáo dục của Trung Quốc là giáo dục của yêu thương, điều này chúng ta phải hiểu, bạn yêu thương người thì bạn sẽ không hại người.

Nói về quan hệ, nhà Nho của Trung Quốc cũng có ý này, thế nhưng nhà Đạo nói dường như càng rõ ràng, càng sáng tỏ hơn. Lão tử nói "trời đất và ta là cùng rễ, vạn vật và ta là một thể", điều này cùng với điều nói trong Hoàn Nguyên Quán chẳng phải cùng một ý sao? Khắp pháp giới hư không giới có quan hệ gì với ta? Là một thể. Đây là nói quan hệ chính là luân lý. Nhà Phật nói về luân lý đã nói đến cứu cánh viên mãn, khắp pháp giới hư không giới với chính mình là một thể. Cho nên tình yêu thương này của chúng ta, phải yêu thương tất cả động vật, phải yêu thương tất cả thực vật (cây cối hoa cỏ), phải yêu thương núi sông đất đai, phải yêu thương hư không pháp giới, vì sao vậy? Một thể! Bạn xem tình yêu thương này lớn biết bao, so với phạm vi của "phàm là người, đều yêu thương" thì không biết là lớn hơn gấp bao nhiêu lần. Khắp pháp giới hư không giới, còn bao gồm cả các chiều không gian khác nhau, cùng với chúng ta là một thể, quả thực là lòng yêu thương trọn pháp giới, ý thiện khắp nhân gian, vậy thì xã hội này còn có vấn đề gì nữa? Xã hội sẽ an định hòa hợp, hạnh phúc mỹ mãn. Tinh cầu mà chúng ta đang sinh sống này, khẳng định sẽ giống như thế giới Tây Phương Cực Lạc mà Phật giới thiệu cho chúng ta, tận thiện tận mỹ, không có chút mảy may tai nạn nào. Thế giới Tây Phương Cực Lạc, trong bộ kinh này giảng được rất rõ ràng, là thanh tịnh bình đẳng giác biến hiện ra. Thế giới của chúng ta ngày nay gặp phải rắc rối rất lớn, do thứ gì biến hiện ra vậy? Do tham sân si mạn nghi, giết trộm dâm dối rượu, đây là thế giới hiện nay của chúng ta. Cho nên xã hội mới động loạn, trên trái đất mới xuất hiện đủ loại tai họa như vậy. Chúng ta hãy bình tĩnh mà suy xét, đều là tự làm tự chịu. Thật sự làm cho rõ ràng, hiểu rõ rồi thì sẽ không còn oán trời trách người nữa, biết được điều gì? Tự làm tự chịu. Muốn thay đổi, nhất định phải thay đổi từ trong tâm thái, tâm thái bất thiện này cần phải buông xuống. Thập thiện nghiệp đạo mà thánh hiền, chư Phật Bồ-tát xưa nay trong và ngoài nước dạy bảo chúng ta là chuyển ác thành thiện, chuyển mười

điều ác thành mười điều thiện thì vấn đề liền được hóa giải. Chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh thì bạn liền vượt thoát. Chuyển phàm thành thánh thì vượt thoát mười pháp giới; chuyển mê thành ngộ thì vượt thoát lục đạo luân hồi; chuyển ác thành thiện thì hết thảy vấn đề tai nạn ở thế gian này của chúng ta liền được hóa giải.

Thật sự tin tưởng, không được có chút mảy may hoài nghi. Hoài nghi chính là phiền não căn bản, phiền não căn bản có sáu cái, tham sân si mạn nghi, và cái cuối cùng là ác kiến - tất cả cách thấy sai lầm, đã thấy sai. Cái nghi trong sáu phiền não căn bản này, không thể hoài nghi thánh nhân, không thể hoài nghi chư Phật Bồ-tát, vì sao? Các ngài là người minh tâm kiến tánh, làm sao lại có sai lầm? Chúng ta chỉ là có chút thông minh vặt mà thôi, không có trí tuệ. Chúng ta dùng trí tuệ vặt của mình để phê bình những thánh nhân này, tội lỗi này rất lớn! Giống như một người trẻ tuổi vô tri, học sinh tiểu học mà lại đi phê bình Khổng tử, thế thì tội lỗi quá nặng. Cho nên, cái nghi trong phiền não căn bản này không phải là nghi ngờ thông thường, nghi ngờ thông thường thì làm sao lại xếp vào trong đây cho được? Hoài nghi đối với giáo huấn thánh hiền, hoài nghi đối với thành tựu tu hành của thánh nhân, vấn đề này nghiêm trọng. Bản thân bạn hoài nghi thì không nói làm gì, bạn bị hại cùng lắm là đọa tam đồ mà thôi, nếu như ảnh hưởng đại chúng trong xã hội, vậy tội đó sẽ rất sâu, bạn phải gánh chịu trách nhiệm nhân quả này. Cho nên Bồ-tát ở trong thế gian này làm ra tấm gương tốt nhất, bạn xem trên cúng dường, đây chính là dạy chúng ta đối với thánh hiền, đối với giáo huấn của thánh hiền phải biết tôn trọng. Không thể coi thường tổ tiên, tổ tiên thực sự có trí tuệ và đức hạnh cao hơn chúng ta, loại khoa học kỹ thuật của chúng ta ngày nay, dưới góc nhìn của tổ tiên thì đây chỉ là tài lẻ vặt vãnh, chẳng có gì to tát. Có mang lại lợi ích cho thế giới này hay không? Chưa chắc.

Bạn xem, trên thế giới hiện nay nhiều tai nạn đến thế, đều do khoa học kỹ thuật mang lại. Không biết rằng cả vũ trụ là một thực thể sống, may là nhà cơ học lượng tử thời nay đã phát hiện ra, nếu không phát hiện ra thì Phật giáo vĩnh viễn bị người ta xem là mê tín. Bây giờ thì đã biết rồi, cây cối hoa cỏ là thực thể sống, nó biết nhìn, biết nghe, hiểu rõ được ý nghĩ con người, vậy thì bạn tùy tiện chặt phá nó, nó không hận bạn sao? Bạn yêu thương nó, nó vui vẻ với bạn; bạn mặc sức chà đạp, nó sẽ hận bạn. Hận bạn thì nó sẽ báo thù, thứ nó sanh trưởng ra đều có độc, bạn ăn vào thì sẽ sanh bệnh, đây là nó báo thù bạn. Núi sông đất đai cũng có linh tánh, nó là thực thể sống. Bạn nói việc khai thác khoáng sản, khai thác nông một chút thì không sao, bạn thu được một chút lợi ích, nếu bạn đào quá sâu, nếu lại không thương lượng với nó, tôi tin rằng nó rất không hài lòng, nó không hài lòng thì cái thân thể đó chỉ cần rung lắc một cái, thế là bạn bị động đất lớn ngay. Từ chỗ này bạn liền nghĩ đến, tổ tiên của

chúng ta có trí tuệ, khi tổ tiên muốn khai hoang núi rừng, trước tiên phải đi cúng tế thần núi, không phải mê tín. Nhà Phật khi muốn chặt vài cây để dựng một am tranh nhỏ, Phật dạy chúng ta, trước đó ba ngày, bạn nhắm chọn những cây nào thì phải đến tế lễ, phải tu cúng dường, đến tụng kinh trì chú hồi hướng cho họ, mời họ dời nhà, ba ngày sau mới đến chặt cái cây này. Phật nói rất rõ ràng, cây này chỉ cần cao qua đầu người thì sẽ có thần cây. Hiện nay chúng ta biết được là sự việc như thế nào, đối với nó phải có lễ phép, đối với nó phải tôn trọng, chúng ta yêu thương nó, nó cũng yêu thương chúng ta, sẽ chẳng nảy sinh rắc rối. Người ngày nay tin vào khoa học, đối với những điều này hoàn toàn không tin tưởng nữa. Chúng ta hy vọng cơ học lượng tử mau chóng phát triển, trong vòng ba đến năm năm nữa sẽ phổ cập toàn thế giới, mọi người đều biết, đều biết được tất cả hiện tượng vật chất thảy đều có tác dụng của tinh thần, chính là thảy đều có thọ tưởng hành thức.

Người học Phật chúng ta hiểu rõ, chúng tôi làm thực nghiệm này cũng đã làm được 10 năm, 10 năm qua rất có hiệu quả, không thể nghĩ bàn. Chúng tôi đến nước Úc đã 10 năm, sang năm sẽ làm lễ kỷ niệm 10 năm. Chúng tôi ở nước Úc có một vườn rau rất lớn, trồng rất nhiều chủng loại, cây cối có hơn 30 loại, là cây ăn trái, năm nào cũng bội thu. Chúng tôi đối với những rau củ, cây cối hoa cỏ này cung kính cúng dường, chăm sóc rất tận tâm, hơn nữa cứ cách một khoảng ngắn là đặt một máy niệm Phật, khắp cả vườn rau và trong rừng cây này đều nghe thấy tiếng Phật hiệu. Chúng tôi không dùng phân bón hóa học, không dùng thuốc trừ sâu, dùng phân hóa học và thuốc trừ sâu là có lỗi với thực vật. Vì sao vậy? Bạn hại chúng, bạn dùng thuốc độc để hại chúng, thì trong loại rau đó khi lớn lên cũng mang theo chất độc, cho nên bạn ăn vào sẽ mắc bệnh. Chúng ta không thể hại chúng, chúng cũng sẽ không hại chúng ta, chúng mọc còn tốt hơn cả những người trồng rau xung quanh, họ đến chỗ chúng tôi tham quan, hỏi chúng tôi trồng thế nào, sao lại có thể trồng tốt đến như vậy? Chúng tôi liền bảo họ, không dùng thuốc trừ sâu, không dùng phân hóa học, mà dùng máy niệm A-di-đà Phật này để cúng dường chúng. Chúng tôi không dùng thuốc trừ sâu, có sâu bọ không? Vẫn có. Đối với sâu bọ, chúng tôi khoanh một khu vực nhỏ, khu vực này chúng ta cũng rất tận tâm chăm sóc, trồng loại rau này để chuyên cúng dường sâu bọ, chúng ăn thì đều đến khoảnh đó, khu vực bên cạnh không phải dành cho chúng ăn thì chúng sẽ chẳng đến. Cho nên, chung sống với sâu bọ còn dễ hơn chung sống với con người, nghe lời, rất có chữ tín, xem trọng thành tín, đề cao hòa thuận. Chim chóc cũng lại như vậy, bạn thấy cây ăn quả này của chúng tôi không cần dùng đồ bọc lại, không cần thiết, cũng có giao ước với chim, chúng tôi có vài cây, mỗi một loại đều sẽ để lại một đến hai cây cho chim, khi các bạn ăn thì hãy đến đó ăn. Cây nào không chỉ định cho chúng ăn thì chúng đều rất tuân thủ giao ước, chúng sẽ không đến ăn. Cho nên chúng tôi mỗi năm đều được mùa, những chim chóc

và sâu bọ này đều rất vui vẻ, chúng ta cùng tồn cùng vinh, chung sống hòa mục. Chúng ta bảo vệ chúng, chúng cũng đối với chúng ta rất tôn trọng, bạn nói như vậy tốt biết bao! Không thể tổn hại chúng. Đặc biệt là không dùng phân hóa học, không dùng thuốc trừ sâu, chúng ta không phụ lòng đất đai, thì đất đai này sẽ bảo hộ chúng ta. Chúng ta sử dụng thuốc trừ sâu và phân hóa học này là đang đầu độc đất đai, những thứ bạn trồng năm nay rất tốt, qua hai đến ba năm sau thì không thể trồng được nữa, vì sao vậy? Trong đất có độc tố, không thể trồng được nữa. Vậy nghiệp do ai tạo? Phải thừa nhận là tự làm tự chịu.

Cho nên, con người ngày nay rất tồi tệ, bất hiếu cha mẹ, bất kính thầy cô, không tin tưởng thánh hiền, không tôn trọng, chẳng những không tôn trọng con người, không tôn trọng động vật, mà còn mặc sức đi giết hại, không tôn trọng hoa cỏ cây cối, không tôn trọng núi sông đất đai, thế nên mới xảy ra nhiều rắc rối như vậy. Để xem trên thế giới có thể thật sự tìm được hơn 8.000 vị Bồ-tát này chăng, những Bồ-tát sống, đến cứu trái đất này. Nếu tìm không được, tai nạn trên trái đất này thật sự sẽ xuất hiện. Nếu thật sự có thể tìm được số liệu mà nhà khoa học đã nói, từ 8.000 người trở lên, thử xem sao, chúng ta đến cầu nguyện, chân thật sửa lỗi làm mới, đoạn ác tu thiện, đem công đức này hồi hướng cho trái đất, hồi hướng cho tất cả chúng sanh, có lẽ sẽ cứu được. Khái niệm này, đây là khái niệm của Phật Bồ-tát, đây là chính xác, chánh niệm, chính là bình đẳng phổ chiếu, không có hơn kém thân sơ, không có vật mình đây kia, thật sự thấy khắp pháp giới hư không giới với chính mình là một thể, đây là thật sự học Phật. Người thật sự học Phật, việc đầu tiên là tiêu trừ tham sân si. Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa tại thế, cả cuộc đời thị hiện cho chúng ta thấy, bạn thấy đời sống của ngài đơn giản biết bao, ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây, ba y một bát, vui vẻ không gì bằng. Bạn hà tất phải hy vọng sở hữu thật nhiều của cải, bạn thật là hồ đồ! Của cải đó là của bạn sao? Trong các buổi giảng tôi cũng đã nói rất nhiều lần, số tiền bạn mang trong túi áo, đó mới là của bạn, không ở trên thân bạn thì đều không phải là của bạn, bạn có biết không? Bộ quần áo ta đang mặc trên người, quần áo là của ta, lúc không mặc trên người thì nó không phải là của ta; bạn ở trong ngôi nhà này, ngôi nhà này là của bạn, rời khỏi ngôi nhà này thì ngôi nhà này không phải là của bạn. Nếu bạn có thể thường quán chiếu như thế, bạn liền biết đủ thường vui. Bạn muốn nhiều hơn nữa cũng chẳng phải của bạn. Gửi tiền trong ngân hàng, chẳng có tác dụng, chẳng phải của bạn, ngân hàng sẽ phá sản, khủng hoảng tài chính hiện nay, ngân hàng nước ngoài phá sản rất nhiều. Thứ gì mới là thật đây? Tích lũy công đức là thật, mới là của chính mình. Bạn có thể hiếu thuận cha mẹ, bạn có thể tôn trọng trưởng bối, bạn có thể yêu thương che chở hết thảy chúng sanh, công đức này là mang theo được, đây mới thực sự là của chính bạn. Vật ngoài thân toàn là giả, một thứ cũng chẳng mang theo được. Đây là điều trong Phật pháp

thường nói, người thông minh, người có trí tuệ thì phải làm những việc mang theo được, còn những việc không mang theo được thì nhất quyết đừng làm.

Tiếp theo là *"Hội Sớ nói: ánh chớp có bốn nghĩa"*, nghĩa thứ nhất là *"rất nhanh chóng"*, nó quá nhanh, tôi vừa mới báo cáo với quý vị, Bồ-tát Di-lặc đã nói cho chúng ta biết trong một khảy ngón tay có 320 ngàn tỷ sanh diệt, tốc độ này quá nhanh. Nghĩa thứ hai là *"phá tối tăm"*, chiếu soi phá tan sự tối tăm, ý nghĩa mở rộng chính là dùng trí tuệ phá mê. Người thông thường chúng ta mê hoặc điên đảo, rễ của mê hoặc ở đâu? Điều này không thể không biết, rễ của mê hoặc chính là tham, bạn xem Phật pháp xếp điều này đứng đầu trong tam độc, vì sao bạn lại mê? Chính là bởi vì bạn có tâm tham, tâm tham càng nặng thì mê càng sâu, vậy thì nghiệp bạn tạo ra cũng càng nặng. Thứ hai là sân giận, tham không được thì nổi giận, tham được rồi thì họ không nổi giận, cho nên gốc rễ chính là chữ tham. Tất cả mọi nghiệp ác, hành vi bất thiện đều là từ tham này mà sanh ra. Tất cả mọi hành vi thiện đều là từ yêu thương mà sanh ra. Cha con có tình thân, tình yêu thương đó là rễ của hết thảy pháp thiện, đó là thiện căn! Còn tham này là rễ của hết thảy pháp ác và nghiệp bất thiện. Vậy chúng ta tu hành, trước hết phải nhổ sạch rễ xấu xa này, muốn nhổ cái rễ này thì đầu tiên bạn phải biết đủ, biết đủ thường vui. Người đến mức không cầu thì nhân phẩm tự cao, bạn có hàng tỷ tiền của mà bạn vẫn còn muốn tham, vậy nhân phẩm của bạn không còn nữa, bạn vẫn không biết đủ!

Thế Tôn thị hiện cho chúng ta chẳng phải chính là biết đủ sao? Bồ-tát Bổ xứ muốn đến thế gian này thị hiện thành Phật, trước tiên ngài sống ở đâu? Sống ở trời Đâu-suất, Đâu-suất nghĩa là gì? Chính là biết đủ. Bạn xem ý nghĩa biểu pháp, trước tiên phải sống biết đủ ở trời Đâu-suất, tuổi thọ ở trời Đâu-suất là 4.000 tuổi, sống biết đủ rồi mới hạ sanh xuống nhân gian này để thị hiện thành Phật, khi đến thị hiện vẫn là biết đủ. Chúng ta phải tỉ mỉ mà thể hội, dụng ý này rất sâu. Bản thân có dư dả thì phải chia sẻ cho người thiếu thốn, phải giúp đỡ họ. Bố thí không bị thiệt, càng thí càng nhiều. Thí tài được tiền tài, thí pháp được thông minh trí tuệ, thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu. Tiền tài, thông minh trí tuệ, khỏe mạnh sống lâu là điều bạn hằng mơ ước mong cầu, bạn tại sao lại không tu ba cái nhân này? Tu ba loại nhân này mà có được thì đây là chánh tài, là cái mà bạn đáng nhận được. Nếu như không phải từ tu nhân, bạn có được tiền tài, tiền tài đó không phải là của bạn, điều này nhất định phải biết. Đặc biệt là dùng những thủ đoạn bất chính để mong có được tiền tài, đó gọi là tạo tội nghiệp. Tạo tội nghiệp có thể có được không? Không có được. Nếu như thật sự có thể có được, tạo tội nghiệp cũng được, thật sự phát tài rồi! Không có được. Cho nên, tiền tài có được bằng thủ đoạn bất chính, vẫn là thứ trong mệnh bạn có, bạn nói xem bạn có oan uổng hay không. Khi không dùng thủ đoạn này, nó cũng

đến, có khi đến còn nhiều hơn nữa, tại sao vậy? Bởi chính đáng. Dùng thủ đoạn bất chính mà có được, vậy đã bị giảm bớt, bị lỗ rồi. Trong mệnh của bạn có 10 tỷ, bạn dùng thủ đoạn bất chính, bạn chỉ có được 5 tỷ mà đã cảm thấy ghê gớm lắm, kỳ thực bạn đã bị hao hụt mất một nửa rồi mà bạn chẳng hay biết. Phật Bồ-tát có thể thỏa mãn hết thảy ước muốn của chúng sanh, các ngài hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, bạn muốn cầu phát tài, Phật Bồ-tát cũng dạy bạn, giúp đỡ bạn, cho nên phát tài có đạo lý lớn. Bồ-tát dạy bạn điều gì? Dạy bạn tu bố thí tài. Vì sao trong mệnh của bạn có tiền tài? Trong đời quá khứ thích tu bố thí tài, nên trong đời này trong mệnh của bạn có tài khố, bất luận bạn làm ngành nghề nào thì bạn cũng kiếm ra tiền, bởi trong mệnh có; nếu trong mệnh không có, bất luận làm công việc kinh doanh gì cũng đều thua lỗ, người đó sẽ không kiếm ra tiền, đạo lý này chúng ta phải rõ ràng, phải hiểu rõ. Cho nên ánh chớp có ý nghĩa là phá mê, chiếu soi bóng tối, có ý nghĩa là phá mê khai ngộ.

Nghĩa thứ ba là *"không dừng"*, không dừng này chính là nó không dừng lại, giống như ánh chớp vừa loé lên một cái là không còn nữa. Ý niệm, ý niệm này còn nhanh hơn cả ánh chớp, báo cáo của nhà khoa học nói cho chúng ta biết, hiện tượng vật chất không phải là thật, thật sự giống như ánh chớp, tốc độ của nó quá nhanh. Cho nên hiện tượng vật chất mà chúng ta nhìn thấy, là do rất nhiều ý niệm tích lũy lại mới nhìn thấy được. Bồ-tát Di-lặc nói cho chúng ta biết con số này, 320 ngàn tỷ ý niệm tích lũy lại mới giống như ánh chớp, ánh chớp không nhanh bằng một khảy ngón tay. Nếu muốn giống như ánh chớp, ánh chớp ít nhất cũng kéo dài một giây hoặc nửa giây, vậy nếu là một giây, người nào khảy nhanh, tôi có thể khảy được bốn lần trong một giây, tôi tin rằng có người có thể vượt hơn tôi. Nếu như nói có thể khảy được năm lần, một giây khảy năm lần, một lần là 320 ngàn tỷ, nhân với năm là 1.600 ngàn tỷ. Bạn xem một giây, một giây sanh diệt 1.600 ngàn tỷ lần, tốc độ nhanh đến thế, biết bao nhiêu ý niệm tích lũy lại trong một giây mới có thể nhìn thấy được. Thế thì hiện tượng vật chất mà hiện nay chúng ta nhìn thấy, bạn liền biết được đó là do bao nhiêu ý niệm, chắc chắn không dừng! Hiện tượng do 1.600 ngàn tỷ ý niệm tích lũy lại liên tục là ánh chớp, sau đó bạn mới thấy được hiện tượng vật chất này của chúng ta là bao nhiêu? Điều này đã được các nhà vật lý lượng tử thời nay chứng minh rồi.

Trong kinh Phật nói không sai, cho nên niệm niệm không dừng. Bởi vì chân tướng sự thật này, cho nên Phật mới nói "phàm những gì có tướng đều là hư vọng", "tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng", Phật mới nói ra lời này. 600 quyển Đại Bát-nhã tổng kết lại, tôi tổng kết thành 12 chữ, "hết thảy pháp không sở hữu, sau cùng không, không thể được". Đây là nói chân tướng với bạn, đã không thể được thì

bạn phải buông xuống, buông xuống rồi bạn liền minh tâm kiến tánh, bạn liền giống như Phật Bồ-tát vậy. Nếu như thật sự có thể có được, mà Phật Bồ-tát lại khuyên chúng ta buông xuống, thì thật chẳng có lý nào. Phật Bồ-tát thấy được chân tướng sự thật, quả thật là không thể được, ngay cả thân thể này còn không thể được, thở ra mà không hít vào nữa thì qua đời sau rồi, thân thể này đâu là của chính mình? Hơi thở này chưa dừng thì thân thể là của chính bạn; hơi thở này dừng rồi, thân thể liền không phải của chính bạn nữa. Cho nên nhà Phật nói, mạng sống nằm trong khoảng hơi thở. Sau đó chúng ta mới biết được, chúng ta đời đời kiếp kiếp sống trong cái gì? Sống trong một cảnh giới của tướng hư ảo, hoàn toàn không thực tại. Chân tướng là gì? Chân tướng là không, vạn pháp đều không, đây là chân tướng. "Không" này không thể hiểu là chẳng có gì, trong cái không này có tướng hư ảo sanh diệt trong từng sát-na. Bởi vì nó niệm niệm không dừng, cho nên gọi nó là không.

Nghĩa thứ tư là *"không phân biệt"*. *"Bồ-tát trong một niệm một thời, đến khắp mười phương thế giới, trên cúng dường chư Phật, dưới lợi ích chúng sanh, không có tướng ra vào trước sau, nhanh như ánh chớp. Bồ-tát có thể soi chiếu các hội của chư Phật, có thể phá tan tăm tối của chúng sanh, như ánh chớp phá trừ bóng tối. Bồ-tát có thể hóa vô lượng thân ứng hiện trong các cõi vi trần, không có chỗ ở, không có dấu vết, như ánh chớp lóe giữa không trung, chẳng từ đâu đến, đi không vết tích. Bồ-tát bình đẳng, không có tâm phân biệt trước đây sau kia, như ánh chớp chiếu soi vạn vật, không phân biệt đây kia trước sau"*, đoạn giải thích này rất hay. Đoạn giải thích này trong Hội Sớ đã nói rõ bốn ý nghĩa của ánh chớp. Bồ-tát trong một niệm một thời, bốn chữ này không dễ hiểu, bốn chữ này là lời thật, niệm chỉ có một niệm, thời chỉ có một thời, một niệm một thời này chính là một niệm một thời mà Bồ-tát Di-lặc đã nói. Cho nên đức Phật ở trong kinh, vừa mở đầu kinh, nhất định là "tôi nghe như vậy, một thời", ngài không có nói ngày tháng năm, ngày tháng năm là giả, không phải thật, nói một thời là thật. Một thời là thời gian của niệm khởi niệm diệt, vô cùng ngắn ngủi, một niệm một thời liền đến khắp mười phương thế giới, đây chính là "trọn khắp pháp giới" mà trong Hoàn Nguyên Quán nói, một niệm một thời trọn khắp pháp giới. Đây là chúng sanh mười phương thế giới có cảm, chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ-tát liền có ứng, các ngài ứng hóa đến thế gian này, giúp đỡ hết thảy chúng sanh giác ngộ, chính là ý nghĩa này. Chúng sanh đang mê, mười pháp giới đều là mê, chỉ có mê nhẹ hay nặng không giống nhau. Người trong mười pháp giới, pháp giới tứ thánh mê nhẹ, lục đạo mê nặng, mười pháp giới này có thể nói là do mức độ mê ngộ nặng nhẹ khác nhau mà hình thành. Mê nhẹ nhất là pháp giới Phật trong mười pháp giới; mê nặng nhất là địa ngục A-tỳ, địa ngục A-tỳ trong các địa ngục. Chỉ là mê ngộ khác nhau mà thôi, ngoài điều này ra thì chẳng có gì khác biệt cả, mê ngộ khác nhau.

Phật muốn giúp đỡ hết thảy chúng sanh lìa khổ được vui, giúp đỡ bằng cách nào? Giúp đỡ bạn phá mê khai ngộ. Bồ-tát biết được, tất cả mọi khổ nạn của bạn đều do mê mà tạo thành, tất cả mọi niềm vui của bạn đều do giác ngộ mà tạo thành, chỉ cần bạn từ trong mê muội giác ngộ trở lại thì vấn đề liền được giải quyết. Chư Phật Bồ-tát dùng phương pháp gì để giúp đỡ hết thảy chúng sanh? Dùng dạy học. Thích-ca Mâu-ni Phật làm ra tấm gương cho chúng ta thấy, từ ngày thị hiện khai ngộ, ngài 30 tuổi khai ngộ, khai ngộ liền dạy học. Trước tiên là giúp đỡ, khi ngài đi ra ngoài tham học, phụ thân rất yêu thương ngài, đã cử mấy người đi cùng ngài, tổng cộng là năm người, ba người thuộc bên họ nội, hai người thuộc bên họ ngoại, năm người này đi cùng ngài, chăm sóc ngài. Năm người này tu hành ở vườn Lộc Dã, khi ngài khai ngộ liền đến độ năm người này trước tiên, giúp đỡ họ phá mê khai ngộ. Rất khó có được, Kiều-trần-như nghe Phật thuyết pháp là người đầu tiên giác ngộ, chứng quả A-la-hán, cũng chính là nói, thật sự buông xuống tất cả chấp trước đối với thế gian và xuất thế gian này rồi, không còn chấp trước nữa. Buông xuống chấp trước liền chứng quả A-la-hán, thành Chánh giác, trong Vô thượng chánh đẳng chánh giác thì ngài đã thành Chánh giác. Đây là thị hiện cho chúng ta thấy. Cái ân huệ này quá lớn, còn nặng hơn ân cha mẹ. Cha mẹ sanh ra thân thể này của chúng ta, nhưng không có cách nào dạy chúng ta thoát khỏi lục đạo, Phật Bồ-tát có thể giúp đỡ chúng ta thoát khỏi lục đạo, vĩnh viễn không trôi lăn trong luân hồi nữa, chỉ cần bạn có thể buông xuống chấp trước, đối với tất cả pháp thế gian và xuất thế gian đều không còn chấp trước nữa. Thật sự làm được tùy duyên, cái gì cũng tốt, trong đời sống thường ngày, đồ ăn thì món nào cũng tốt, không có chấp trước; đồ mặc thì kiểu nào cũng tốt, không cần phải kén cá chọn canh, tùy duyên qua ngày, vĩnh viễn giữ gìn tâm thanh tịnh của chính mình. Buông xuống chấp trước rồi thì tâm liền thanh tịnh, không bị pháp thế gian làm ô nhiễm nữa, những thứ tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, tham sân si mạn thảy đều là ô nhiễm, những thứ này không còn ô nhiễm bạn nữa, có được tâm thanh tịnh.

Trên cúng dường chư Phật, đây là làm tấm gương cho chúng sanh, trước tiên dạy đại chúng tu hiếu kính, bắt đầu học từ đâu? Hiếu thuận cha mẹ, tôn sư trọng đạo, bắt đầu dạy từ đây, đây là gốc rễ lớn nhất của giáo dục thế gian và xuất thế gian. Một người làm việc tốt nhiều đến mấy, đóng góp cho xã hội lớn đến mấy, nếu như họ bất hiếu cha mẹ, họ bất kính thầy cô, những việc thiện đó của họ không có rễ, cho dù làm việc thiện lớn đến đâu, họ không có rễ thì chẳng phải là thiện thật. Họ dạy học, những người được dạy đó bất hiếu cha mẹ, bất kính sư trưởng, thì tương lai cũng giống như họ, học có giỏi đến mấy, khi gặp phải danh cao lợi dày thì họ liền sẽ đổi lòng. Tại vì sao lại thay đổi? Bởi vì họ không có rễ. Nếu họ có rễ thì vĩnh viễn không thay đổi. Vì sao? Họ sẽ nghĩ đến cha mẹ, sẽ nghĩ đến thầy cô, nếu thay lòng đổi dạ

đi làm việc xấu, vậy làm sao xứng đáng với cha mẹ? Làm sao xứng đáng với thầy cô? Nghĩ đến đây thì lòng ham muốn của họ liền hạ xuống, mê muội của họ liền giác ngộ. Cho nên Phật dạy chúng sanh điều đầu tiên là tu cúng dường Phật, đây là dạy tu hiếu kính. Tiếp theo là lợi ích chúng sanh, nghiệp thân khẩu ý của Phật, tam nghiệp, chính là khởi tâm động niệm, lời nói việc làm tuyệt đối là nghĩ đến lợi ích chúng sanh. Suy nghĩ lợi ích chúng sanh, lời nói ra là lợi ích chúng sanh, việc làm ra là lợi ích chúng sanh, đối với chúng sanh không có lợi ích thì tuyệt đối không làm, cũng tuyệt đối không nghĩ đến nó. Trong đây đã nói trọn hết cả một đời dạy học độ chúng sanh của ngài. Đây là biểu hiện về mặt sự.

Tiếp theo là giảng về mặt lý, tuy rằng có những sự tướng này, nhưng không có tướng ra vào trước sau, tâm Bồ-tát bình đẳng, điều này chính là nói các ngài không có phân biệt, không có chấp trước, tâm các ngài vĩnh viễn là thanh tịnh bình đẳng. Hơn nữa tốc độ vô cùng nhanh chóng, nhanh như ánh chớp, đây là nói về cảm ứng, chúng sanh chỉ cần có cảm thì Bồ-tát lập tức liền có ứng. Trong Phật pháp cũng có một câu nói, chúng ta phải hiểu rõ, chính là Phật độ người có duyên. Người không có duyên với Phật thì Phật có ứng hay không? Phật có ứng. Tuy có ứng, nhưng người không có duyên đó họ chẳng thể nhận biết, họ không đạt được lợi ích. Đây chính là điều mà năm xưa đại sư Chương Gia nói, nghiệp chướng của họ quá nặng, không phải không có cảm ứng, nghiệp chướng quá nặng, đã ngăn che họ, nên họ không nhận được cảm ứng của Phật Bồ-tát. Người mà nghiệp chướng sâu nặng thì rất phiền phức, họ cầu Phật Bồ-tát, nhưng cảm ứng của Phật Bồ-tát thì họ lại không nhận được. Thế nhưng ma vương đã nhìn thấy, khi ma nhìn thấy thì ma liền đến ứng, họ một nhịp ăn khớp ngay, ma đến ứng điều gì? Thúc đẩy họ làm việc xấu. Cho nên có người đi làm việc xấu, dường như duyên của họ rất thù thắng, đó là gì? Yêu ma quỷ quái. Thiện có cảm ứng của thiện, ác có cảm ứng của ác. Trong ác có tâm thiện, Phật Bồ-tát chẳng giúp đỡ được, thế nhưng yêu ma quỷ quái lại thừa cơ hội, đây là điều chúng ta không thể không biết.

Cho nên Bồ-tát có thể soi chiếu các hội của chư Phật, đây chính là đến khắp mười phương thế giới, có thể phá tan tăm tối của chúng sanh. Bồ-tát luôn không rời thân hành ngôn giáo, "học làm thầy người, hành vi làm mô phạm cho đời", vĩnh viễn làm tấm gương chánh diện cho xã hội đại chúng, đây mới thật sự là Phật đạo. Như ánh chớp phá trừ bóng tối, giống như ánh chớp chiếu soi phá tan màn đêm, bóng tối là mê, Phật quang chiếu gội, thân hành ngôn giáo của Phật chính là ánh sáng, chính là Phật quang, bạn nếu thể hội được, bạn sáng tỏ rồi, giác ngộ rồi, tự nhiên mê hoặc sẽ không còn nữa. Mê phá rồi thì ác liền không còn, nhân của ác không có thì quả báo của ác cũng chẳng còn. Bồ-tát có thể hóa vô lượng thân ứng hiện trong các cõi

vi trần, đây là nói thần thông đạo lực của các ngài không thể nghĩ bàn. Trong vi trần có thế giới, sự việc này, lượng tử chỉ mới nhìn thấy vi trần, vẫn chưa phát hiện trong vi trần có thế giới. Phật nói trong vi trần có thế giới, ai có thể tiến vào trong thế giới vi trần? Trong kinh nói được rất rõ ràng, Bồ-tát Phổ Hiền, bạn xem phẩm này là Đức Tuân Phổ Hiền, thần thông của Bồ-tát Phổ Hiền có thể đi vào thế giới chư Phật ở trong vi trần. "Không có chỗ ở", câu nói này hàm nghĩa hết sức sâu, chúng sanh chúng ta hiện nay ở thế gian mê hoặc điên đảo, đây là điều mà chúng ta rất dễ thể hội được, trước tiên là muốn tìm một chỗ ở, hy vọng chỗ ở càng lớn càng tốt, tốt nhất là ở hoàng cung. Bạn phải biết, chư Phật Bồ-tát không có chỗ ở, vậy mới thông minh! Không có chỗ ở là gì? Không có gánh nặng. Bạn có biết khi bạn có một chỗ ở, nhà bạn ở càng lớn thì bạn vất vả biết bao nhiêu!

Năm xưa khi tôi ở Mỹ đi khắp nơi để giảng kinh, đều ở nhờ nhà các bạn đồng học, nhà cửa đều rất lớn mà người lại rất ít, hai vợ chồng dẫn theo một hoặc hai đứa con, họ không có người làm, bởi thuê người làm quá đắt, không kham nổi. Ngày Chủ nhật mới tìm người làm tạm thời, ở Mỹ tìm người làm theo giờ, thì tiền công tính theo từng tiếng, một tiếng là bao nhiêu tiền, mượn họ đến phụ giúp cho bạn vài tiếng đồng hồ, thật tội nghiệp! Vì vậy, lúc giảng kinh ở đó tôi mới hỏi họ, rốt cuộc là bạn ở nhà, hay là nhà ở bạn? Biết bao nhiêu người đã biến thành nô lệ cho căn nhà, hằng ngày đi chăm sóc nó, lau dọn nó, thời gian đều lãng phí vào việc đó. Đây không phải là người Trung Quốc, người Trung Quốc chẳng làm chuyện dại dột này. Người Trung Quốc thời xưa thích ở thế nào? Thích ở nhà tranh, nhà tranh đơn giản, đông ấm hạ mát. Tôi hồi nhỏ năm 10 tuổi rời quê hương, nói cách khác, trước 10 tuổi tôi đều ở nhà tranh. Nhà tranh là tự mình dựng, không cần phải tìm gì hết, ở quê vài người hợp lại là biết làm. Tường đất, dùng hai tấm ván dựng làm khuôn rồi nén đất vào giữa, tường đất rất dày, đông ấm hạ mát. Phía trên lợp cỏ tranh, rất đơn giản, rất thoải mái, một căn nhà nhỏ. Trong nhà có thêm một người thì dựng thêm một gian bên cạnh, tiện lợi biết bao! Khoa học kỹ thuật mang lại cho con người phiền phức, gánh nặng, vất vả, thân tâm bất an. Bạn xem, ở nhà tranh nhỏ dễ chịu biết bao, ngủ ấm áp làm sao; còn ở cái nhà lớn kia ngủ không thấy dễ chịu, hằng ngày lo lắng, vọng tưởng rất nhiều, tâm này không định xuống được.

Ăn uống càng đơn giản càng tốt, càng khỏe mạnh. Mỗi ngày ăn nhiều món như thế, ăn đến nỗi bệnh đầy người, nhất là đồ ăn hiện nay rất đáng sợ. Tôi thấy một đồng học Tịnh tông ở Đông Bắc là cư sĩ Lưu Tố Vân, bà ấy kể với chúng tôi, bà mời bạn bè ăn cơm, là bạn thân, mời về nhà ăn cơm, chỉ có một món ăn. Người bạn đó nói, một món này có đủ ăn không? Không đủ thì xào thêm một chút nữa. Vẫn là món này hả? Đúng vậy, chỉ một món. Bà ấy nói rất rõ ràng, hôm đó bà đãi khách, một

món là gì? Giá đỗ xào đậu phụ thái chỉ, chỉ một món, thật sự bớt việc! Tôi ở Úc, có một hôm hiệu trưởng trường đại học mời tôi ăn cơm, hiệu trưởng Trường Đại học Griffith, rất hiếm khi ông ấy mời tôi đến nhà ăn cơm. Hai vợ chồng ông đích thân xuống bếp, phía chúng tôi là hai vị khách, phía chủ nhà là hai người, bao nhiêu món ăn? Hai món. Bạn nói đơn giản biết bao, ăn thật là thoải mái. Thầy hiệu trưởng tự tay làm một món, phu nhân làm một món, tổng cộng hai món. Đây mới đúng là sống! Trong đời sống phải được đại tự tại mới tốt, mới thoải mái. Cho nên không có chỗ ở.

"Không có dấu vết", dấu vết chính là điềm báo mà ngày nay chúng ta thường nói, cảm ứng không có điềm báo trước. Tại sao lại không có chỗ ở? Khắp pháp giới hư không giới chính là chỗ ở của các ngài, các ngài không ở cố định một nơi, mà là khắp pháp giới hư không giới. Nơi nào có cảm thì nơi ấy liền có ứng, bạn xem các ngài tự tại biết bao. Nếu các ngài có chỗ ở thì không thể có được đại tự tại lớn đến thế. Không có điềm báo, ý là nói sự ứng hiện ấy diễn ra rất nhanh. Cho nên tiếp theo thí dụ mới nói, như ánh chớp lóe giữa không trung, chẳng từ đâu đến, cũng chẳng đi về đâu. Hôm nay đã hết thời gian, chúng ta học tập tới đây, ngày mai chúng ta vẫn bắt đầu giảng từ câu này.